

TĂNG CƯỜNG TÍNH TỰ HỌC BẰNG DỰ ÁN HỌC TẬP - NGHIÊN CỨU TÌNH HUỐNG TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC HOA LƯ

Mai Thị Thu Hân*, Nguyễn Thị Liên,
Hoàng Thị Tuyết, Dương Thị Ngọc Anh
Khoa Ngoại ngữ Tin học - Trường Đại học Hoa Lư

TÓM TẮT

Tự học là một trong những yếu tố quan trọng nhất để nâng cao chất lượng học tập theo học chế tín chỉ. Do vậy, tổ chức tốt các hoạt động tự học cho người học là một trong những nhiệm vụ hàng đầu của người giảng viên. Dự án học tập (DAHT) là một hình thức dạy học nhấn mạnh đặc biệt đến tính tự chủ, sự tự hoạt động của sinh viên. Bài viết trình bày khái niệm và những đặc điểm chung nhất về tự học và DAHT và kết quả của một nghiên cứu tình huống về hiệu quả của DAHT trong một lớp học Tiếng Anh chuyên ngành tại trường ĐH Hoa Lư. Những thực nghiệm sư phạm bước đầu đã chỉ ra rằng: DAHT rất có hiệu quả trong việc phát triển tính tự học của sinh viên. Bài viết cũng đưa ra một số gợi ý sư phạm giúp giảng viên có thể áp dụng hiệu quả DAHT trong dạy học ngoại ngữ.

Từ khóa: *Dự án học tập; tự học; nghiên cứu tình huống; kỹ năng; Tiếng Anh chuyên ngành*

MỞ ĐẦU

Hiện nay, các trường cao đẳng và đại học trong toàn quốc đang chuyển sang hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ. Đây là hình thức đào tạo hướng đến việc cá nhân hóa, tích cực hóa hoạt động học tập, tăng sự tự chủ cho người học; nâng cao ý thức tự giác trong học tập, phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu, phát triển tư duy sáng tạo, rèn luyện kỹ năng nghiệp vụ, kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin; tăng cường vai trò định hướng của giảng viên (GV) đối với hoạt động học, thúc đẩy mối quan hệ giữa đào tạo và nghiên cứu khoa học. Trong phương thức đào tạo tín chỉ, tự học, tự nghiên cứu của sinh viên (SV) được coi trọng, được tính vào nội dung và thời lượng của chương trình. Do vậy, tổ chức các hoạt động tự học tốt cho SV là một trong nhiệm vụ hàng đầu của các GV.

Từ việc khảo sát tình hình tự học của các SV ngành Việt Nam học khóa D6 trường Đại học Hoa Lư về việc tự học kỹ năng nói, chúng tôi nhận thấy: SV chưa có nhận thức đúng đắn và đầy đủ về tự học và vai trò của tự học ở bậc đại học, chưa thường xuyên tự học; SV thiếu phương tiện, nguồn tư liệu học tập phù hợp; Phương pháp tự học của SV chưa thích hợp vì học còn máy móc theo sách vở, chưa biết tự

đặt ra mục tiêu và lập kế hoạch để thực hiện được mục tiêu đó và SV chưa đánh giá một cách nghiêm túc thành tích học tập và cũng chưa có phản hồi tích cực chương trình học của mình. Do đó, tìm hiểu những phương pháp dạy học thích hợp để nâng cao tính tự học cho SV là một nhiệm vụ cấp thiết.

Vào đầu thế kỷ 20, các nhà sư phạm Mỹ đã xây dựng cơ sở lý luận cho DAHT và coi đó là phương pháp dạy học quan trọng để thực hiện quan điểm dạy học lấy người học làm trung tâm, nhằm khắc phục nhược điểm của dạy học truyền thống coi người thầy giáo là trung tâm. Trong DAHT, người học phải phát huy khả năng tự học, chủ động và sáng tạo để chiếm lĩnh tri thức. Chính vì vậy, chúng tôi đã thực hiện một nghiên cứu tình huống tại một lớp học Tiếng Anh chuyên ngành (TACN) trường ĐH Hoa Lư nhằm đánh giá hiệu quả của DAHT trong việc tăng cường tính tự học cho SV.

NỘI DUNG

Tự học

Bản về vấn đề tự học, đã có rất nhiều học giả trong và ngoài nước tham gia nghiên cứu và đưa ra các khái niệm, bản chất của tự học. Theo Little (1991) [1], cơ sở của người học tự chủ là người học chịu trách nhiệm về việc học tập của mình. Ở bậc đại học, việc tự học của SV chính là quá trình nhận thức một cách tự

* Tel: 0982304678; Email: Maihanb@gmail.com

giác, tích cực không có sự tham gia hướng dẫn trực tiếp của GV nhằm đạt được mục đích, nhiệm vụ dạy học. Tự học có nghĩa là SV phải độc lập, tự xây dựng kế hoạch, phương pháp học tập cho mình, tự tìm tòi phân tích những tài liệu tiến tới làm chủ tri thức. Tự học có ý nghĩa to lớn đối với bản thân SV để hoàn thành nhiệm vụ học tập nhằm đạt được chất lượng, hiệu quả của quá trình dạy học - đào tạo trong nhà trường. Do vậy, việc phát triển tính tự học cho SV trong các trường đại học là nhiệm vụ cần thiết của các nhà giáo dục.

Ho and Crookall (1995) [2] đưa ra một số đặc điểm của người học có phương pháp tự học tốt như sau: (1) Lựa chọn tài liệu học tập tốt; (2) Tự đặt ra mục tiêu và dành ưu tiên cho việc đạt mục tiêu đó; (3) Lập kế hoạch thực hiện các mục tiêu; (4) Tự đánh giá được sự tiến bộ và thành tích của mình; (5) Tự đánh giá chương trình học của mình.

Ngoài ra, người học còn phải biết thu xếp thời gian học tập của mình, có khả năng vượt qua những khó khăn, thử thách để đạt được mục tiêu đề ra, có động cơ học tập đúng đắn và có tinh thần kỷ luật cao.

Dự án học tập

Thuật ngữ "Project" được hiểu theo nghĩa phổ thông là một đề án, một dự thảo hay một kế hoạch cần được thực hiện nhằm đạt mục đích đề ra. Khái niệm dự án được sử dụng phổ biến trong hầu hết các lĩnh vực kinh tế - xã hội và trong nghiên cứu khoa học. Trong dạy học, DAHT vừa là một tư tưởng vừa là một quan điểm dạy học. Cũng có người coi DAHT là một hình thức dạy học vì khi thực hiện một dự án, có nhiều phương pháp dạy học cụ thể được sử dụng.

Theo Nguyễn Thị Phương Hoa (2005) [3], DAHT là phương pháp tổ chức cho GV và SV cùng nhau giải quyết không chỉ về mặt lý thuyết mà còn về mặt thực tiễn một nhiệm vụ học tập có tính chất tổng hợp và tạo điều kiện cho SV cùng và tự quyết định trong tất cả các giai đoạn học tập, kết quả là tạo ra được một sản phẩm hoạt động nhất định.

Vai trò của GV trong DAHT có rất nhiều thay đổi so với phương pháp truyền thống. GV

không đóng vai trò là người điều khiển tư duy học viên mà là người hướng dẫn, người huấn luyện, người tư vấn và bạn cùng học. GV phải tập trung vào việc hướng dẫn cho SV, tạo cơ hội để SV phát huy hết khả năng học tập và sáng tạo, đẩy mạnh tinh thần đồng đội làm việc theo nhóm của các SV.

Có nhiều ý kiến khác nhau về các đặc điểm của DAHT nhưng có thể tổng hợp lại một số những đặc điểm cơ bản sau:

- Có tính thực tiễn xã hội cao
- Định hướng hứng thú người học
- Tính tự tổ chức và tự chịu trách nhiệm của người học
- Cộng tác làm việc
- Định hướng sản phẩm
- Có khả năng tích hợp cao
- Không bị hạn chế về không gian, thời gian
- Tạo ra môi trường học tập tương tác

Trong các đặc điểm trên, tính tự tổ chức và tự chịu trách nhiệm của người học được đánh giá là đặc điểm quan trọng nhất. Khi thực hiện các dự án, SV cần tự lực và tham gia tích cực vào các giai đoạn của quá trình dạy học. Điều này đòi hỏi và khuyến khích tính tự học, sự sáng tạo của SV. GV chủ yếu đóng vai trò tư vấn, hướng dẫn và trợ giúp SV.

Để tiến hành một DAHT, theo nhà giáo dục học nổi tiếng Stoller, F. (2002) [4:p4], chúng ta cần thực hiện 10 bước sau:

- Bước 1: GV và SV xác định chủ đề của dự án
- Bước 2: GV và SV xác định sản phẩm của dự án
- Bước 3: GV và SV thống nhất về cấu trúc của dự án
- Bước 4: GV trang bị cho SV ngôn ngữ, kỹ năng và chiến lược thu thập thông tin
- Bước 5: SV thu thập thông tin
- Bước 6: GV hướng dẫn SV tổng hợp và phân tích dữ liệu
- Bước 7: SV tổng hợp và phân tích thông tin
- Bước 8: GV hướng dẫn SV các nội dung ngôn ngữ và kỹ năng trình bày sản phẩm
- Bước 9: SV trình bày dự án
- Bước 10: SV đánh giá dự án

Như vậy, DAHT là một phương pháp dạy học có nhiều ưu điểm. Nó giúp cho người học tiếp thu kiến thức mới một cách hứng thú khó quên, thúc đẩy việc học đi đôi với hành, củng cố các phương pháp học tập khác (như học tập theo nhóm), nâng cao kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin. Đặc biệt, *DAHT giúp rèn luyện tính tự học*, một yếu tố then chốt trong dạy học hiện đại. Có thể thấy, trong DAHT, SV được tự chủ tham gia vào quá trình học tập từ đầu cho đến cuối. Dưới sự hỗ trợ của GV, SV được lựa chọn chủ đề học tập, được tham gia vào quá trình thiết kế dự án, lên kế hoạch thực hiện dự án và cuối cùng là đánh giá dự án. SV có thể tự mình nhận thức sự tiến bộ của bản thân trong quá trình học tập và có khả năng đánh giá xem chương trình học ấy có phù hợp hay không. Khi SV phải tự chủ về việc học của mình, các em sẽ cảm thấy có hứng thú, có trách nhiệm, từ đó hình thành ý thức học tập tốt hơn. Kỹ năng xử lý các vấn đề phức tạp và các kỹ năng xã hội khác như làm việc nhóm, thuyết trình, phỏng vấn, đánh giá, kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin... cũng sẽ được các em đầu tư phát triển hơn. Stoller [4] cho rằng: DAHT có thể thu hẹp “khoảng cách giữa lớp học truyền thống và môi trường học tập lấy người học làm trung tâm”.

Nghiên cứu tình huống: nghiên cứu hiệu quả của DAHT trong việc phát triển tính tự học kỹ năng nói TACN cho SV

Tổng quan về nghiên cứu

Bối cảnh nghiên cứu: Nghiên cứu được thực hiện tại một lớp học TACN của SV ngành Việt Nam học, khóa 6, hệ đại học chính quy tại trường Đại học Hoa Lư - Ninh Bình. Trong chương trình đào tạo, SV ngành Việt Nam học được học 7 học phần Tiếng Anh: Tiếng Anh 1, 2, 3 (Phần kiến thức đại cương) và TACN Khách sạn - nhà hàng - lễ hành, TACN Làng nghề Việt Nam, TACN Lễ hội VN và TACN Di tích danh thắng Việt Nam (Phần kiến thức chuyên ngành). Học phần TACN Lễ hội Việt Nam là học phần được thiết kế cho SV năm thứ 3, bao gồm 45 tiết, thực hiện trong 15 tuần. Giáo trình chính là “English through Festivals in Vietnam” do bộ môn Tiếng Anh trường Đại học Hoa Lư biên

soạn. Nội dung chương trình bao gồm 8 bài học, giới thiệu khái quát về lễ hội Việt Nam và một số lễ hội tiêu biểu của 3 miền Bắc, Trung, Nam nước ta cũng như các lễ hội điển hình của quê hương Ninh Bình. Mục tiêu chính của học phần là cung cấp cho SV vốn từ vựng chuyên ngành lễ hội, chú trọng rèn luyện cho SV kỹ năng đọc hiểu, dịch thuật và thuyết trình về lễ hội Việt Nam. SV được kiểm tra đánh giá trong suốt học phần, bao gồm có 2 bài kiểm tra thường xuyên (nghe, viết), 1 bài kiểm tra giữa kỳ (thuyết trình theo nhóm) và thi học phần (viết).

DAHT có tên ‘Traditional Festivals in Vietnam’ được thiết kế trong 6 tuần học, từ tuần 4 đến tuần 10 nhằm mục đích tìm hiểu hiệu quả của DAHT trong việc nâng cao tính tự học kỹ năng nói của SV.

Khách thể nghiên cứu: Khách thể tham gia nghiên cứu là 21 SV năm thứ 3 ngành Việt Nam học. Các SV này được chia thành 5 nhóm, mỗi nhóm từ 4-5 SV. Những SV này đã hoàn thành 5 học phần Tiếng Anh trong chương trình và có khả năng nói từ trung bình đến khá, giỏi.

Phương pháp nghiên cứu: DAHT kỹ năng nói theo 10 bước của Stoller, F. được áp dụng từ tuần thứ 4 đến tuần thứ 10 của chương trình học. Quan sát và phỏng vấn là hai công cụ chính để đưa ra kết luận. SV được phỏng vấn về thời gian tự học, ý thức tự học, thái độ đối với DAHT, việc lựa chọn tài liệu học tập, việc tự đặt ra mục tiêu và kế hoạch thực hiện mục tiêu, sự tự đánh giá kết quả học tập và đánh giá về chương trình học.

Áp dụng DAHT trong dạy kỹ năng nói TACN cho SV ngành Việt Nam học.

Quy trình áp dụng DAHT trong dạy kỹ năng nói TACN Lễ hội Việt Nam được tiến hành như sau:

Bước 1: GV và SV xác định chủ đề của dự án: GV và SV cùng nhau đề xuất, xác định đề tài và mục đích của dự án. GV giới thiệu một số chủ đề cho môn học và cùng SV xác định đề tài cho dự án của các nhóm (4-5 SV). Những chủ đề này nằm trong nội dung môn học nhưng lại rất gần gũi với đời sống văn hóa

tâm linh lễ hội của người Việt Nam nên có thể tạo ra hứng thú rất lớn cho người học. 5 chủ đề được lựa chọn cho 5 nhóm, bao gồm:

Chủ đề 1 (nhóm 1): Tet- Vietnamese Lunar New Year

Chủ đề 2 (nhóm 2): Hung Kings Temple Festival

Chủ đề 3 (nhóm 3): Ba Chua Xu Temple Festival

Chủ đề 4 (nhóm 4): Kate Festival of the Cham People

Chủ đề 5 (nhóm 5): Hoa Lu Ancient Capital Festival in Ninh Binh

Bước 2: GV và SV xác định sản phẩm của dự án: GV và SV cùng nhau quyết định về sản phẩm cuối cùng của dự án. Sản phẩm đó có thể là bài viết báo cáo, bài thuyết trình, diễn kịch, tập bài viết, bài luận ... GV và SV cũng xác định đối tượng người nghe/người đánh giá phù hợp cho dự án như bạn học, thầy cô giáo, cha mẹ HS, ... Trong học phần này, GV và SV cùng xác định sản phẩm dự án cho các nhóm SV như sau:

Nhóm 1: An English gameshow about Tet

Nhóm 2: A presentation about Hung Kings Temple Festival

Nhóm 3: A talkshow about Ba Chua Xu Temple Festival

Nhóm 4: Role-play (tourists and a tourguide) about Kate Festival of the Cham People

Nhóm 5: A video clip about Hoa Lu Ancient Capital Festival in Ninh Binh

Kèm theo mỗi phần trình bày là 1 bài luận không quá 1000 từ về các chủ đề được trình bày.

Bước 3: GV và SV thống nhất về cấu trúc của dự án: GV và SV thống nhất về các nội dung chi tiết của dự án.

Nhóm 1: Food and decorations for Tết, Customs and taboos.

Nhóm 2: The legends associated with Hung Kings, Hung King Temples, Rituals and festivities during Hung Temple festival.

Nhóm 3: Ba Chua Xu Temple and legends of its statue, Ba Chua Xu rites, significance of the festival.

Nhóm 4: Cham towers and culture, Kate festival and its rites.

Nhóm 5: Dinh and Le Temples, Rituals and festivities of the festival.

Ngoài ra, SV còn xác định vai trò, trách nhiệm, sự hợp tác trong nhóm/cấp, thời gian tìm kiếm thông tin, thực hiện và trình bày dự án.

Bước 4: GV trang bị cho SV ngôn ngữ, kỹ năng và chiến lược thu thập thông tin:

Là người hiểu rõ trình độ của SV, GV cần trang bị cho SV những nội dung kiến thức nền cần thiết, các kỹ năng và chiến lược giao tiếp và tìm kiếm thông tin. Để phát triển DAHT cho SV trong học phần tiếng Anh lễ hội, GV trang bị cho SV những nội dung kiến thức nền cần thiết (ngữ âm, ngữ pháp và đặc biệt là từ vựng tiếng Anh chuyên ngành), các kỹ năng giao tiếp bằng tiếng Anh; đặc biệt là kỹ năng thuyết trình, dẫn chương trình, kỹ năng tương tác bằng tiếng Anh, và các kỹ năng tìm kiếm thông tin trên thư viện, trên mạng Internet.

Bước 5: SV thu thập thông tin: SV tiến hành thu thập thông tin bằng cách sử dụng các phương pháp như: phỏng vấn, phiếu hỏi, viết thư, tìm kiếm trên mạng Internet/ thư viện hay thậm chí từ GV.

Bước 6: GV hướng dẫn SV tổng hợp và phân tích dữ liệu: Ở giai đoạn này, SV cần phải nắm vững ngôn ngữ, kỹ năng và các chiến lược cần thiết để tổng hợp và phân tích các thông tin mà họ thu thập được từ các nguồn khác nhau. GV hướng dẫn SV các kỹ năng phân loại, so sánh, và sử dụng các tổ chức đồ họa như biểu đồ và dòng thời gian...

Bước 7: SV tổng hợp và phân tích thông tin: SV sử dụng kỹ năng đã học để tổng hợp thông tin và sau đó thảo luận theo nhóm về các dữ liệu mà họ thu thập, xác định thông tin quan trọng cho việc hoàn thành dự án.

Bước 8: GV hướng dẫn SV các nội dung ngôn ngữ và kỹ năng trình bày sản phẩm: GV chỉnh sửa phát âm, ngữ pháp và từ vựng của sản phẩm, kỹ năng trình bày, tranh luận, thuyết phục... để giúp SV trình bày thành công kết quả cuối cùng của dự án.

Bước 9: SV trình bày dự án theo nhóm

Bước 10: SV đánh giá dự án: SV tiến hành đánh giá sản phẩm dựa trên các tiêu chí cụ thể đã thống nhất với GV như về mặt chuẩn bị, cấu trúc dự án, nội dung, ngôn ngữ, kỹ năng, phát âm và độ trôi chảy, phong cách trình bày,.... SV cũng được yêu cầu đưa ra những gợi ý điều chỉnh để cải thiện sản phẩm. Sau đó, GV cũng đưa ra nhận xét giúp SV chỉnh sửa sản phẩm.

Bước đầu đánh giá hiệu quả của DAHT trong việc phát triển tính tự học cho sinh viên

Sau khi hướng dẫn và tổ chức SV thực hiện dự án học tập, nhóm nghiên cứu đã tiến hành đánh giá hiệu quả của DAHT trong việc phát triển tính tự học thông qua việc phỏng vấn và quan sát. Chúng tôi đã rút ra một số kết luận sau:

- Về động cơ, thái độ, ý thức tự học của SV

20/21 SV (95%) được phỏng vấn đã tỏ ra yêu thích môn học và thấy hứng thú hơn với việc học nói và làm việc nhóm. Khi được hỏi lý do, các em cho biết trong quá trình đi tìm và đọc tài liệu để lựa chọn thông tin cho bài nói các em đã biết thêm rất nhiều về các kiến thức xã hội cũng như các kiến thức ngôn ngữ.

Ngoài ra, SV cũng tự học ở nhà thường xuyên hơn. Các em dành nhiều thời gian để tìm tài liệu, đọc và dịch tài liệu, tập thuyết trình, dẫn chương trình, tập đóng vai bằng tiếng Anh. Do vậy, số giờ tự học trong tuần tăng lên so với học phần trước. 5 SV còn cho biết thời gian tự học đã tăng gấp 3 lần so với các học phần trước.

Do GV hướng dẫn làm dự án ngay từ tuần đầu tiên của học kỳ và cùng SV lập kế hoạch và phương pháp làm cụ thể nên hầu hết các SV đều đã họp nhóm và tự lập kế hoạch hoàn thành công việc cho nhóm và cho riêng mình. Cuối kỳ các nhóm đều hoàn thành dự án theo đúng thời gian quy định.

- Về kỹ năng, phương pháp tự học và năng lực ngôn ngữ (Tiếng Anh)

100% SV cho biết các em đã có kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin, biết lựa chọn nguồn tài liệu học tập phù hợp, biết phân tích và đánh giá tài liệu học tập. Ngoài ra, các em còn có khả năng làm việc theo nhóm, thuyết trình,

phỏng vấn, đánh giá, xử lý vấn đề. Nhờ có phương pháp học tập thích hợp, SV đã có sự tiến bộ hơn về năng lực ngôn ngữ của mình, đặc biệt là kỹ năng thuyết trình bằng Tiếng Anh. Kiến thức ngữ pháp, vốn từ vựng và các kỹ năng tiếng khác cũng có sự tiến bộ rõ rệt.

- Về thái độ của sinh viên đối với DAHT

Từ việc quan sát chúng tôi nhận thấy hầu hết SV hứng thú với DAHT và từ đó có động cơ học tập tốt hơn. SV được hiểu biết hơn về văn hóa, xã hội và nhiều nội dung khác thông qua dự án mà SV được giao và dự án của các nhóm khác trong lớp. 12/21 SV được phỏng vấn cho biết: Điều các em thấy hứng thú nhất về DAHT là DAHT đã tạo cơ hội cho các em được làm việc cùng nhau, hiểu nhau hơn và học được từ nhau rất nhiều điều tốt. Ngoài ra, việc làm việc theo nhóm đã giúp cho các em tự tin hơn, tích cực và trách nhiệm hơn với việc học của mình và công việc chung của nhóm. Chỉ có 2 SV thừa nhận dù các kỹ năng của các em có tiến bộ nhưng do trình độ tiếng Anh thấp nên các em vẫn gặp khó khăn khi học tập theo dự án và không hứng thú lắm với phương pháp học tập này.

- Về khả năng tự đánh giá được sự tiến bộ và những thành tích học tập, tự đánh giá chương trình học của mình: 18/21 SV (86%) khẳng định các em đã có thể phân nào tự đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu, tự tiến bộ của mình trong quá trình học tập; đánh giá được hiệu quả của môn học, từ đó hình thành ý thức học tập tốt hơn.

Tuy nhiên, sau khi tiến hành thử nghiệm, chúng tôi cũng nhận thấy một số nhược điểm của DAHT. Việc thực hiện dự án yêu cầu SV tốn khá nhiều thời gian và công sức, nhất là SV có năng lực ngôn ngữ thấp. GV cũng tốn nhiều thời gian và công sức để đọc, thu thập thông tin và hướng dẫn SV. Một số SV chưa quen với DAHT, kỹ năng tìm kiếm thông tin vẫn còn yếu và còn e dè khi trình bày dự án, chưa có ý thức cầu tiến cao trong học tập nên việc triển khai dự án vẫn còn gặp khó khăn.

Do vậy, để nâng cao hiệu quả của DAHT trong việc phát triển tính tự học cho SV, chúng ta cần *nâng cao nhận thức của GV và SV về DAHT.*

DAHT hiện nay vẫn còn khá xa lạ với SV Việt Nam. Do vậy, cả GV và SV cần phải được làm quen với cách thức tiến hành PPDH này. Người GV cần phải tự mình tìm hiểu về DAHT, và sau đó giúp SV làm quen với cách thức tiến hành PPDH này. Trước mỗi lần làm dự án, GV giới thiệu cho SV các bước tiến hành, cách thức tiến hành để SV tránh được những cách hiểu sai lầm về dự án và hiểu sâu hơn về những yêu cầu của hoạt động học tập theo dự án.

Ngoài ra, GV cần *hướng dẫn cho SV những kỹ năng học tập cần thiết*. Để làm được một dự án tốt, SV cần phải có các kỹ năng học tập, nghiên cứu và kỹ năng xã hội tốt (nhất là kỹ năng làm việc nhóm), kỹ năng tổ chức, quản lý công việc, kỹ năng tìm kiếm thông tin... Đối với một SV học tiếng Anh, ngoài những kỹ năng trên, kỹ năng tiếng (nghe, nói, đọc, viết) là đặc biệt quan trọng. SV cũng cần phải được trang bị kiến thức nền đầy đủ về các nội dung ngôn ngữ (ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng) có liên quan đến chủ đề của dự án.

KẾT LUẬN

Có thể nói, DAHT là hình thức dạy học rất phù hợp cho các trường đại học, cao đẳng đang

từng bước chuyển sang hình thức đào tạo theo học chế tín chỉ. Những thử nghiệm bước đầu của DAHT trong thực tiễn dạy học môn tiếng Anh chuyên ngành đã chỉ ra rằng: *DAHT tham gia tích cực vào việc phát triển tính tự học của sinh viên*. Thông qua DAHT, SV không những lĩnh hội được những kiến thức cần có, có hệ thống cho bản thân mà còn hình thành và phát triển những kỹ năng cần thiết. DAHT góp phần gắn lý thuyết với thực hành, tư duy và hành động, nhà trường và xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Little, D. (1991), *Learner Autonomy I: Definitions, Issues and Problems*, Dublin, Authentik.
2. Ho, J., & Crookall, D. (1995), "Breaking with Chinese cultural traditions: Learner autonomy in English language teaching", *System*, 23(4), pp. 235-243.
3. Nguyễn Thị Phương Hoa (2005), "Tình hình vận dụng phương pháp Project trong dạy học ở trường Đại học Ngoại ngữ, Đại học Quốc gia Hà Nội", *Tạp chí khoa học ĐHQGHN*, T.XXI, số 5, tr. 46-53.
4. F. Stoller (2002), "Project work: A means to promote language content", *English Teaching Forum Online*, 35(4), CUP, pp. 2-16.

SUMMARY

FOSTERING LEARNERS' AUTONOMY THROUGH PROJECT WORK IN AN ESP CLASS AT HOA LU UNIVERSITY: A CASE STUDY

Mai Thị Thu Hân*, Nguyen Thi Lien,
Hoang Thi Tuyet, Duong Thi Ngoc Anh
Faculty of English & Informatics - Hoa Lu University

Autonomous learning is regarded as one of the most important factors in improving the quality of learning in credit-based system. Therefore, organizing good autonomous activities for the students is one of the main teacher's tasks. The project method is a form of teaching which puts a special emphasis on learner's autonomy. This article provides an insight into the literature of autonomy and project method, and presents the result of a case study carried out in an ESP class at Hoa Lu University. The findings from the qualitative research reveal that the project work is highly effective in promoting students' autonomy. From theory to practice, the article suggests a pedagogic possibility for teachers to apply project work in their language teaching.

Keywords: Project work; autonomy; case study; skills; ESP

Ngày nhận bài: 15/10/2017; Ngày phản biện: 02/11/2017; Ngày duyệt đăng: 13/12/2017

* Tel: 0982304678; Email: Maithanb@gmail.com